TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **01**/2018/HSST
Ngày 18-12-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Tống Quốc Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hạnh;

Ông Vũ Văn Hộ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Vân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyên – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Lỷ Văn S, sinh năm 1988 tại Quảng Ninh; HKTT : Thôn t, xã H, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú : Lang thang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 02/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lỷ S (sinh năm 1945) và bà Chìu M (sinh năm 1942); vợ Lý Thị T (sinh năm 1990), có 01 con sinh năm 2011; tiền án: Bản án số 87/2017/HSST ngày 27/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử phạt Lỷ Văn S 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 390 do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 16/10/2018; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/10/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 – Có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Xuân H, sinh năm 1976, HKTT và nơi cư trú: tổ 14, phường, quận B, TP. Hà Nội – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội

dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2018, Lý Văn S bỏ nhà xuống Hà Nội, sống lang thang ở các công viên, gầm cầu và nhặt vỏ chai, phế liệu bán lấy tiền sinh hoạt cá nhân.

Đến khoảng 13h ngày 04/10/2018, S đi bộ dọc đường tàu thuộc tổ 14 phường P, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội thì phát hiện có một thùng container của anh Trần Xuân H để ở bên đường không có người trông giữ. S tiến lại gần nhìn qua cửa sổ container thì thấy phía trong có nhiều thanh giằng giáo bằng sắt. S liền chui qua cửa sổ container vào bên trong và lấy 14 thanh giằng giáo đưa qua khe cửa ra ngoài rồi bó lại thành một bó. S vác bó thanh giằng giáo đi đến đầu ngõ 193 đường P, phường D, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội và bán cho cửa hàng thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị H được 65.000 đồng. Số tiền bán tài sản S đã chi tiêu cá nhân hết.

Đến khoảng 17h ngày 05/10/2018, cũng bằng thủ đoạn như trên Lý Văn S trộm cắp được 16 thanh giằng giáo của anh Trần Xuân H. S mang số tài sản trộm cắp cùng một số vỏ lon, phế liệu nhặt được đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị H và bán cho anh Nguyễn Văn D (chồng chị H) được 130.000 đồng, trong đó tiền bán 16 thanh giằng giáo là 74.000đồng. Số tiền bán tài sản S đã chi tiêu cá nhân hết.

Sáng ngày 06/10/2018, khi đang lang thang ở công viên Hòa Bình, Lý Văn S gặp Lưu Văn T (SN 1990, HKTT: Thôn 2, xã Đ, huyện M, Hà Nội) và rủ T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý. S và T đi bộ đến chỗ thùng container mà S đã trộm cắp hôm trước. T ở trong container đưa các thanh giằng giáo ra ngoài, S ở ngoài đón và xếp thanh giằng giáo xuống đất. Cả hai trộm cắp được 36 thanh giằng giáo và bó lại thành hai bó gồm: 01 bó 16 thanh, 01 bó 20 thanh. Sau đó mỗi người vác một bó đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Hảo để bán. Trên đường S và T mang tài sản đi tiêu thụ thì bị anh Trần Xuân H và anh Hoàng Văn C (SN 1988, HKTT: xã H, huyện X, Hà Tĩnh) là thợ lái xe của anh H phát hiện và trình báo Cơ quan Công an.

Công an phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã đến cửa hàng thu mua phế liệu của vợ chồng chị H và đưa S, T về trụ sở Công an phường P, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Lý Văn S: 02 bó giằng giáo gồm 36 chiếc bằng sắt, dài khoảng 1m60, hai đầu rỗng, có tai bằng sắt ở hai đầu ống, chiếc giằng giáo đã cũ, đã qua sử dụng.

Ngày 08/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 138. Tại Kết luận định giá tài sản số 128 ngày 15/10/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm kết luận:

- 36 thanh giằng giáo bằng sắt, mỗi thanh dài 1m60, tròn rỗng bên trong, có móc ở hai đầu (mất trộm ngày 06/10/2018) trị giá 36 x 27.000 đồng= 972.000 đồng.

- Đối với 30 thanh giằng giáo bằng sắt, mỗi thanh dài 1m60, tròn rỗng bên trong, có móc ở hai đầu (14 thanh mất trộm ngày 04/10/2018; 16 thanh mất trộm ngày 05/10/2018) không thu giữ được trị giá 30 x 27.000 đồng = 810.000 đồng

Ngày 24/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 129 trao trả cho anh Trần Xuân H 36 thanh giằng giáo bằng sắt. Anh H đã nhận lại tài sản và yêu cầu Lỷ Văn S bồi thường số tiền 810.000 đồng là trị giá 30 thanh giằng giáo mà S trộm cắp ngày 04,05/10/2018.

Đối với Lưu Văn T: có tiền án, tiền sự về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng đã được xóa án tích. Giá trị tài sản T trộm cắp cùng S là 972.000 đồng nên Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mức phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ-CP.

Đối với chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn D: mua các thanh giằng giáo của S nhưng không biết nguồn gốc tài sản là do S trộm cắp mà có nên Công an quận Bắc Từ Liêm không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

Tại Cơ quan Công an, Lỷ Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình

Tại bản Cáo trạng số 234/CT-VKSBTL ngày 26/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã quyết định truy tố bị cáo Lỷ Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định truy tố đã nêu trong bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 8 – 12 tháng tù; Về dân sự: Bị hại có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại, biên bản thu giữ vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 04/10/2018, tại container ở bãi để vật liệu xây dựng gần hành lang đường sắt thuộc tổ 12 phường P, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội, Lý Văn S trộm cắp 14 thanh giằng giáo trị giá 378.000đồng. Khoảng 17 giờ ngày 05/10/2018, S tiếp tục trộm cắp 16 thanh giằng giáo trị giá 432.000đồng. Khoảng 10 giờ ngày 06/10/2018, S trộm cắp 36 thanh giằng giáo trị giá 972.000đồng. Các thanh giằng giáo trên là của anh Trần Xuân H, tổng giá trị tài sản là 1.782.000đồng.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích tư lợi, lợi dụng sơ hở để chiếm đoạt tài sản của anh Trần Xuân H. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá vai trò và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc Dao; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung theo quy định của pháp luật.

[4] Về dân sự: Ngày 17/12/2018, anh Trần Xuân H có đơn không yêu cầu Lỷ Văn S bồi thường trị giá 30 thanh giằng giáo mà S trộm cắp ngày 04, 05/10/2018 nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Ngày 04/10/2018, bị cáo bán 14 thanh giằng giáo được 65.000đồng và ngày 05/10/2018, bán 16 thanh giằng giáo được 74.000đồng, tổng cộng là 139.000đồng. Đây là tiền thu lời bất chính cần truy thu của bị cáo để sung quỹ nhà nước.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lỷ Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Lỷ Văn S 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2018.

2. Áp dụng Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2.1. Truy thu của bị cáo số tiền 139.000đồng để sung quỹ Nhà nước.

2.2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

2.2. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Trại tạm giam;
- VKSND Q. BắcTừ Liêm;
- VKSND TP. Hà Nội;
- TAND TP. Hà Nội;
- Công an Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tống Quốc Thanh